

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CP THAN MÔNG DƯƠNG- VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1189/CBTT-TMD

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2015

V/v Công bố thông tin Báo cáo quản trị  
6 tháng đầu năm 2015

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.**
2. Mã chứng khoán: **MDC**
3. Trụ sở chính: Phường Mông Dương, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.
4. Điện thoại: 033.3868.271; 033.3868.272; Fax: 033.3868.276.
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Thị Nguyệt Hằng.**
6. Nội dung công bố thông tin:
  - Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2015 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.
7. Địa chỉ Website đăng tải Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2015 của Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin: **Mongduongcoal.com**

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố. /.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HĐQT.



**Phụ lục số III**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MÔNG DƯƠNG - VINACOMIN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1183**/BC-TMD

Quảng Ninh, ngày **20** tháng 7 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 Tháng đầu năm 2015**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin.**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.**
- Điện thoại: **033 3868 271 (272).**
- Fax: **033 3868 276.**
- Email: **thanmongduongvnc@gmail.com.**
- Vốn điều lệ: **150.839.520.000 đồng.**
- Mã chứng khoán: **MDC.**

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015:**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2015, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần than Mông Dương- Vinacomin đã thực hiện 08 lần tổ chức họp và họp qua điện thoại, ban hành 08 Nghị quyết liên quan đến sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

| TT | Thành viên HĐQT  | Chức vụ       | Số buổi tham dự/<br>có ý kiến phản hồi | Tỷ lệ | Lý do không tham dự/<br>không có ý kiến phản hồi |
|----|------------------|---------------|--|-------|--|
| 1  | Doãn Văn Quang   | Chủ tịch HĐQT | 03                                     | 3/8   |  |
| 2  | Nguyễn Văn Trịnh | Chủ tịch HĐQT | 05                                     | 5/8   |  |
| 3  | Khuất Mạnh Thắng | Ủy viên HĐQT  | 03                                     | 3/8   |  |
| 4  | Bùi Quốc Tuấn    | Ủy viên HĐQT  | 05                                     | 5/8   |  |
| 5  | Bùi Văn Kiểm     | Ủy viên HĐQT  | 08                                     | 8/8   |  |
| 6  | Vadym D'omin     | Ủy viên HĐQT  | 08                                     | 8/8   |  |
| 7  | Phạm Thị Hải     | Ủy viên HĐQT  | 08                                     | 8/8   |  |

## 2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của Hội đồng quản trị với Ban giám đốc được thường xuyên, sâu sát thông qua việc quản trị điều hành trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị (Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành).

+ Giám sát công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015.

+ Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư & xây dựng cơ bản;

+ Chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của Công ty.

Các ủy viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp giao ban của Công ty, đi kiểm tra thực tế tại các công trường phân xưởng để đưa ra ý kiến chỉ đạo kịp thời đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động dựa trên nguyên tắc tập thể và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, không thành lập các tiểu ban để phụ trách từng mảng công việc.

**II. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2015:** Có phụ lục 01- Các Nghị quyết kèm theo.

**III. Thay đổi danh sách về cổ đông nội bộ và người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu năm 2013)** Có phụ lục 02 kèm theo.

## IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan 6 tháng đầu năm 2015:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người liên quan: Có phụ lục 03 kèm theo.


2. Giao dịch cổ phiếu:

| TT | Người thực hiện giao dịch               | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|----|---|--|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
|    |   |  | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |  |
|    | (Không có sự biến động so với kỳ trước) |  |                           |       |                            |       |  |

3. Các giao dịch khác: (Các giao dịch của cổ động nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty)- Không.

## V. Các vấn đề cần lưu ý khác (6 tháng đầu năm 2015)

- Ngày 14/4/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

- Từ ngày 12/6/2015 Công ty đã tiến hành trả cổ tức năm 2014 cho các cổ đông sở hữu chứng khoán của Công ty. 

- Ngày 10/3/2015 Công ty thay đổi nhân sự quản lý giữa nhiệm kỳ cụ thể:
  - + Ông Doãn Văn Quang thôi là người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty và thôi là Chủ tịch HĐQT và thôi là thành viên HĐQT do điều động công tác.
  - + Ông Khuất Mạnh Thắng thôi là ủy viên HĐQT, thôi là Giám đốc điều hành Công ty do chuyển công tác.
  - + Ông Nguyễn Văn Trịnh được Tập đoàn CN Than- KS Việt Nam (TKV) cử người đại diện phần vốn của TKV tại Công ty CP than Mông Dương, bầu là thành viên HĐQT và được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
  - + Ông Bùi Quốc Tuấn được Tập đoàn CN Than- KS Việt Nam (TKV) cử người đại diện của TKV tại Công ty CP than Mông Dương, bầu là thành viên HĐQT và được bổ nhiệm làm Giám đốc điều hành Công ty.

Trên đây là báo cáo sơ lược tình hình quản trị Công ty Cổ phần Than Mông Dương- Vinacomin trong 6 tháng đầu năm 2015. *sh*

**Nơi gửi:**

- UBCKNN; Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- Phòng CĐVT (Đăng trên Website)
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VP, HĐQT (Hg5).



**Phụ lục 01: Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2015)**

| TT | Số, ký hiệu VB   | Ngày tháng | Nội dung   |
|----|------------------|------------|--|
| 1  | 03/NQ-HĐQT       | 16/01/2015 | Nghị quyết HĐQT v.v Thông qua: (1) Kết quả sản xuất kinh doanh và Công tác đầu tư năm 2014; (2) Kế hoạch SXKD và ĐT năm 2015; (3) Dự thảo phương án phân phối lợi nhuận năm 2014; (4) DK thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.  |
| 2  | 06/NQ-HĐQT       | 26/01/2015 | Nghị quyết HĐQT v.v Thông qua việc Hệ thống hóa kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư khai thác giai đoạn II mỏ than Mông Dương; Điều chỉnh bổ sung một số gói thầu trong KHLC nhà thầu năm 2015; kế hoạch vay vốn năm 2015  |
| 3  | 09/NQ-HĐQT       | 09/03/2015 | Nghị quyết HĐQT v.v thay đổi Ủy viên Hội đồng quản trị giữ nhiệm kỳ  |
| 4  | 11/NQ-HĐQT       | 09/03/2015 | Nghị quyết HĐQT v.v (1) Thay đổi UVHĐQT giữ nhiệm kỳ, (2) Bầu chủ tịch HĐQT, (3) Bổ nhiệm Giám đốc điều hành, (4) Phân công nhiệm vụ các UV HĐQT, (5) Quyết định thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.  |
| 5  | 15/NQ-HĐQT       | 03/04/2015 | Nghị quyết HĐQT: (1) Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư quý I năm 2015, (2) Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư quý II năm 2015, (3) Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy chế quản lý Vật tư, (4) Duyệt tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông và chuẩn bị các nội dung cho ĐHĐCĐ 2015.        |
| 6  | 17/NQ-ĐHĐCĐ/2015 | 14/04/2015 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015   |
| 7  | 21/NQ-HĐQT       | 21/05/2015 | Nghị quyết HĐQT về thông qua (1) Điều chỉnh gói thầu nạo vét bùn (DA TBĐT SX 2014); (2) Đề cương dự toán lập điều chỉnh dự án đầu tư khai thác giai đoạn II; (3) Phê duyệt dự án và kết quả LCNT dự án ĐT TB DTSX 2015; (4) Quy chế quản lý Đầu tư & Xây dựng; (5) QC phối hợp lãnh đạo giữa HĐQT, Giám đốc với Đảng ủy. |
| 8  | 24/NQ-HĐQT       | 28/05/2015 | Nghị quyết HĐQT về cơ cấu lại Tổ chức sản xuất và bố trí vị trí một số cán bộ tháng 5 năm 2015   |

**Phụ lục 02: Thay đổi danh sách về CĐNB và người có liên quan của Công ty**

| TT        | Tên tổ chức/ cá nhân                        | Chức vụ tại công ty | Thời điểm bắt đầu là CĐ NB & người có liên quan | Thời điểm không còn là CĐ NB & người có liên quan | Lý do           |
|-----------|---|---------------------|---|---|-----------------|
| <b>I</b>  | <b>Cổ đông nội bộ</b>                       |                     |   |   |                 |
| 1         | Doãn Văn Quang                              | CT HĐQT             |   | 10/3/2015   | Chuyển Công tác |
| 2         | Khuất Mạnh Thắng                            | UV HĐQT- Giám đốc   |   | 10/3/2015   | Chuyển Công tác |
| 3         | Nguyễn Văn Trịnh                            | CT HĐQT             | 10/3/2015                                       |   | Bổ nhiệm mới    |
| 4         | Bùi Quốc Tuấn                               | UV HĐQT- Giám đốc   | 10/3/2015                                       |   | Bổ nhiệm mới    |
| <b>II</b> | <b>Người có liên quan- Quan hệ với CĐNB</b> |                     |   |   |                 |
| 1         | Phạm Thị Nga                                |                     | 10/3/2015                                       |   |                 |
|           | Nguyễn Kim Yến                              |                     | 10/3/2015                                       |   |                 |
|           | Bùi Quốc Hùng                               |                     | 10/3/2015                                       |   |                 |
|           | Bùi Thiên Hương                             |                     | 10/3/2015                                       |   |                 |

32

**Phụ lục 03: Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của Công ty**

| TT        | Tên tổ chức/ cá nhân                        | Chức vụ tại công ty | Số cổ phiếu sở hữu CK | Tỷ lệ SH cổ phiếu CK | Ghi chú |
|-----------|---|---------------------|-----------------------|----------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Cổ đông nội bộ</b>                       |                     |                       |                      |         |
| 1         | Nguyễn văn Trịnh                            | CT HĐQT             | 0                     | 0                    |         |
| 2         | Bùi Quốc Tuấn                               | UVHĐQT-GĐ           | 0                     | 0                    |         |
| 3         | Vũ tiên Quang                               | PGĐ                 | 781                   | 0,005%               |         |
| 6         | Bùi Văn Kiểm                                | UVHĐQT-PGĐ          | 2.371                 | 0,016%               |         |
| 4         | Tạ Văn Bền                                  | PGĐ                 | 6.241                 | 0,041%               |         |
| 5         | Hòa Quang Trung                             | PGĐ                 | 2.455                 | 0,016%               |         |
| 7         | Hoàng Trọng Hiệp                            | PGĐ                 | 649                   | 0,004%               |         |
| 8         | Phạm Thị Hải                                | UVHĐQT-KTT          | 2.231                 | 0,015%               |         |
| 9         | VaDym D'omin                                | UVHĐQT              | 0                     | 0                    |         |
| 10        | Mai Tất Lã                                  | TBKS                | 19.973                | 0,132%               |         |
| 11        | Ngô Quốc Tuấn                               | TV BKS              | 2.900                 | 0,019%               |         |
| 12        | Nguyễn Thế Hanh                             | TV BKS              | 1.399                 | 0,009%               |         |
| 13        | Trịnh Thị Nguyệt Hằng                       | UQ CBTT             | 0                     | 0                    |         |
| <b>II</b> | <b>Người có liên quan- Quan hệ với CĐNB</b> |                     |                       |                      |         |
| 1         | Lê Thị Huệ                                  | 6-Vợ                | 3.370                 | 0,022%               |         |

*8/6*